**HƯỚNG DẪN** **THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

**CẤP THCS VÀ THPT**

**Thực hiện từ năm học 2024 – 2025**

*(Kèm theo Công văn số /SGDĐT-GDTrH ngày / /2024 của Sở GDĐT Hải Phòng)*

**NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG**

**1. Vị trí và mục tiêu của Nội dung giáo dục địa phương**

Nội dung giáo dục của địa phương là nội dung giáo dục bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018.

Ở cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông, nội dung giáo dục của địa phương có vị trí tương đương các môn học khác.

Mục tiêu của nội dung giáo dục địa phương là cụ thể hóa được mục tiêu của Chương trình GDPT 2018, xác định được yêu cầu về các phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi, năng lực đặc thù mà học sinh cần đạt được; bảo đảm tính khoa học, phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của học sinh và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Giáo dục địa phương Hải Phòng hướng tới trang bị cho học sinh thành phố những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề thực tiễn tại gia đình, dòng họ, địa phương nơi sinh sống nói riêng và thành phố Hải Phòng nói chung.

Về năng lực, nội dung giáo dục của địa phương góp phần hình thành và phát triển cho học sinh các năng lực theo mức độ phù hợp với cấp học đã được quy định tại Chương trình GDPT 2018.

Về phẩm chất, góp phần hình thành và phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; chú trọng giáo dục niềm tự hào truyền thống quê hương, ý thức trách nhiệm công dân trong việc góp phần bảo vệ, xây dựng và quảng bá hình ảnh quê hương, đất nước.

**2. Nội dung và thời lượng**

- Mỗi cuốn Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9, lớp 10, lớp 11, lớp 12 (gọi tắt là Tài liệu) được viết với các chủ đề thuộc những lĩnh vực sau:

+ Các vấn đề về văn hóa, lịch sử truyền thống của địa phương;

+ Các vấn đề về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp của địa phương;

+ Các vấn đề chính trị - xã hội, môi trường của địa phương.

- Thời lượng: ***35*** ***tiết/năm học***, trong đó:

+ 31 tiết dạy học các chủ đề;

+ 04 tiết kiểm tra, đánh giá định kì.

**3. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường**

***3.1. Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình***

- Căn cứ vào lịch chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục Trung học và hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học của Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình giáo dục địa phương Hải Phòng đảm bảo 35 tiết/năm học.

- Các nhà trường chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, phù hợp với thực tiễn nhằm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

- ***Bố trí số tiết dạy từng chủ đề linh hoạt***, ***phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường song phải đảm bảo thực hiện 31 tiết dạy học các chủ đề, 04 tiết kiểm tra đánh giá định kì***. Không bắt buộc phải dạy môn học ở tất cả các tuần, không nhất thiết phân bố đều số tiết/tuần.

- ***Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp các giáo viên cùng dạy môn học ở lớp đó để tổng hợp điểm kiểm tra đánh giá, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ.***

- Các chủ đề sau đâyphải thực hiện dạy học theo thứ tự trong Tài liệu:

+ Chủ đề 1, 2 trong Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng lớp 6.

+ Chủ đề 4, 5, 6 trong Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng lớp 6.

+ Chủ đề 1, 2 trong Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng lớp 7.

+ Chủ đề 1, 2, 3 trong Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng lớp 8.

+ Chủ đề 1, 2, 3 trong Tài liệu giáo dục địa phương thành phố Hải Phòng lớp 9.

- Hiệu trưởng nhà trường ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận việc dạy học các chủ đề trong Tài liệuphù hợp với năng lực và chuyên môn của giáo viên theo gợi ý sau:

| ***Tài liệu*** | ***Lĩnh vực*** | ***Chủ đề*** | ***Gợi ý số tiết*** | ***Gợi ý giáo viên***  ***bộ môn thực hiện giảng dạy*** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp 6 | Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 1: Vùng đất Hải Phòng từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 2: Nữ tướng Lê Chân và Đức vương Ngô Quyền | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 3: Truyện cổ dân gian Hải Phòng | 04 | Ngữ văn |
| Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp | Chủ đề 4: Bản đồ hành chính và các đơn vị hành chính thành phố Hải Phòng | 03 | Địa lí |
| Chủ đề 5: Địa lí tự nhiên Hải Phòng | 04 | Địa lí |
| Chủ đề 6: Biển đảo quê hương | 04 | Địa lí |
| Chủ đề 7: Nghề truyền thống ở Hải Phòng | 04 | GDCD  (hoặc Địa lí) |
| Chính trị - xã hội, môi trường | Chủ đề 8: Truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ ở Hải Phòng | 04 | GDCD |
| Lớp 7 | Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 1: Vùng đất Hải Phòng từ năm 938 đến năm 1427 | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 2: Vùng đất Hải Phòng thời Lê sơ từ năm 1428 đến năm 1527 | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 3: Tục ngữ, ca dao Hải Phòng | 04 | Ngữ văn |
| Chính trị - xã hội, môi trường | Chủ đề 4: Bảo tồn di sản văn hóa Hải Phòng | 04 | GDCD  (hoặc Lịch sử) |
| Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 5: Nghệ thuật hát Đúm huyện Thủy Nguyên | 04 | Âm nhạc |
| Chủ đề 6: Lễ hội Chọi trâu Đồ Sơn | 03 | GDCD  (hoặc Lịch sử,  Ngữ văn) |
| Chủ đề 7: Đặc sản ẩm thực Hải Phòng | 04 | Ngữ văn  (hoặc GDCD) |
| Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp | Chủ đề 8: Du lịch Hải Phòng | 04 | Địa lí |
| Lớp 8 | Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 1: Vùng đất Hải Phòng từ năm 1527 đến năm 1802 | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 2: Vùng đất Hải Phòng từ năm 1802 đến năm 1888 | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 3: Hải Phòng từ năm 1888 đến năm 1918 | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 4: Tìm hiểu về Ca trù Đông Môn, Thủy Nguyên, Hải Phòng | 04 | Âm nhạc |
| Chủ đề 5: Múa rối cạn Bảo Hà | 04 | Ngữ văn  (hoặc Lịch sử, GDCD) |
| Chủ đề 6: Thơ Nôm Nguyễn Bỉnh Khiêm | 03 | Ngữ văn |
| Chính trị - xã hội, môi trường | Chủ đề 7: Phòng chống đuối nước cho học sinh Hải Phòng | 04 | Giáo dục công dân  (hoặc Sinh học) |
| Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp | Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường biển khu vực Hải Phòng | 04 | Địa lí |
| Lớp 9 | Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 1: Hải Phòng từ năm 1919 đến năm 1945 | 05 | Lịch sử |
| Chủ đề 2: Hải Phòng từ năm 1945 đến năm 1975 | 05 | Lịch sử |
| Chủ đề 3: Hải Phòng từ năm 1975 đến nay | 05 | Lịch sử |
| Chủ đề 4: Nghệ thuật Chèo trên quê hương Hải Phòng | 08 | Âm nhạc  (hoặc Ngữ văn) |
| CT-XH, môi trường | Chủ đề 5: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng tại Hải Phòng | 08 | Giáo dục công dân |
| Lớp 10 | Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 1: Khái lược kiến trúc thời phong kiến trên vùng đất Hải Phòng | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 2: Trạng nguyên của vùng đất Hải Phòng thời phong kiến | 04 | Lịch sử  (hoặc Ngữ văn) |
| Chủ đề 3: Di tích lịch sử cấp quốc gia tiêu biểu ở Hải Phòng | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 4: Hải Phòng qua những trang thơ | 03 | Ngữ văn |
| Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp | Chủ đề 5: Đô thị hóa ở thành phố Hải Phòng | 04 | Địa lí |
| Chủ đề 6: Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với thành phố Hải Phòng | 04 | Địa lí |
| Chủ đề 7: Mô hình sản xuất kinh doanh ở thành phố Hải Phòng | 04 | Giáo dục kinh tế và pháp luật |
| CT-XH, môi trường | Chủ đề 8: Phát triển hệ thống cây xanh và bảo vệ đa dạng sinh học trong một số hệ sinh thái ở Hải Phòng | 04 | Sinh học |
| Lớp 11 | Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 1: Nhân dân vùng đất Hải Phòng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc (từ thế kỉ I đến cuối thế kỉ XIX) | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 2: Danh nhân Hải Phòng trong lịch sử | 04 | Lịch sử |
| Chủ đề 3: Giới thiệu một số truyện ngắn Hải Phòng | 05 | Ngữ văn |
| Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp | Chủ đề 4: Thị trường lao động và việc làm tại Hải Phòng | 06 | Giáo dục kinh tế và pháp luật  (hoặc Địa lí) |
| Chính trị - xã hội, môi trường | Chủ đề 5: Vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm ở Hải Phòng với sức khỏe cộng đồng | 06 | Sinh học |
| Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp | Chủ đề 6: Hải Phòng trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế | 06 | Địa lí |
| 12 | Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 1: Bác Hồ với nhân dân Hải Phòng - Nhân dân Hải Phòng làm theo lời Bác | 06 | Lịch sử |
| Chủ đề 2: Đọc hiểu và giới thiệu một số kịch bản sân khấu Hải Phòng | 06 | Ngữ văn |
| Địa lí, kinh tế, hướng nghiệp | Chủ đề 3: Kinh tế thành phố Hải Phòng | 06 | Địa lí |
| Văn hóa, lịch sử truyền thống | Chủ đề 4: Truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Hải Phòng | 06 | Giáo dục quốc phòng an ninh |
| Chính trị - xã hội; môi trường | Chủ đề 5: Khu dự trữ sinh quyển quần đảo Cát Bà | 07 | Sinh học |

***3.2. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn***

- Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình giáo dục địa phương đã được Hiệu trưởng quyết định, tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương.

- Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; định kì sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học môn học; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

***3.3. Kế hoạch giáo dục của giáo viên và kế hoạch bài dạy (giáo án)***

- Căn cứ vào Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương của tổ chuyên môn, giáo viên được phân công dạy học môn học xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học; trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch bài dạy để tổ chức dạy học.

- Giáo viên có thể tham khảo và khai thác thông tin (tư liệu, tranh ảnh…) từ các phương tiện truyền thông và các trang thông tin chính thống của các cấp, các ngành; đảm bảo thông tin cung cấp cho HS chính xác, gần gũi, phù hợp với nội dung/chủ đề dạy học.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

**4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Đề cao vai trò chủ thể học tập của học sinh, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, bồi dưỡng phương pháp học tập, năng lực tự học để học sinh có thể tiếp tục tìm hiểu, mở rộng vốn văn hóa cần thiết cho bản thân.

- Vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể. Phối hợp sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống (thuyết trình, đàm thoại…) với việc tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học hiện đại (thảo luận, đóng vai, dự án…). Đa dạng hóa và sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học như: kết hợp các hình thức học cá nhân, học theo nhóm, học ở lớp, học ở thực địa, …

*-* Tăng cường tổ chức hoạt động trải nghiệm, các hoạt động thực tiễn trong quá trình dạy học, gắn lí thuyết với thực hành, nhà trường với xã hội. Từ đó, kích thích tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo, góp phần hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, sử dụng hợp lí và hiệu quả các thiết bị dạy học (mô hình hiện vật, tranh ảnh lịch sử, bản đồ, sơ đồ, bảng thống kê, phim video, phần mềm dạy học, …) nhằm minh họa cho bài giảng của giáo viên và hỗ trợ các hoạt động học tập của học sinh.

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học Nội dung giáo dục của địa phương thành phố Hải Phòng.

**5. Đánh giá kết quả giáo dục**

***5.1. Hình thức đánh giá***

Kết quả học tập Nội dung giáo dục của địa phương được ***đánh giá bằng nhận xét***(dùng hình thức nói hoặc viết để nhận xét, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh; trong đó, cần nhận xét sự tiến bộ, ưu điểm nổi bật, hạn chế chủ yếu trong quá trình rèn luyện và học tập của học sinh).

***5.2. Đánh giá thường xuyên***

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy thông qua các hoạt động như: hỏi - đáp, viết, thực hành, thuyết trình, sản phẩm học tập...

- Mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó ***chọn 02 lần trong một học kì*** để ghi kết quả vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học).

- Giáo viên được phân công giảng dạy nội dung/chủ đề nào thì thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung/chủ đề đó theo kế hoạch. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì.

***5.3. Đánh giá định kì***

- ***Trong mỗi học kì, có* *01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì*,** được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập. Khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính): ***45 phút.***

- Bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học trước khi thực hiện.

***5.4.*** ***Kết quả đánh giá***

- Trong một học kì, kết quả học tập của học sinh được đánh giá theo 01 (một) trong 02 (hai) mức: Đạt, Chưa đạt:

+ Mức Đạt: có đủ số lần kiểm tra, đánh giá theo quy định và tất cả các lần được đánh giá mức Đạt.

+ Mức Chưa đạt: các trường hợp còn lại.

- Cả năm học, kết quả học tập của học sinh được đánh giá theo 01 trong 02 mức: Đạt, Chưa đạt:

+ Mức Đạt: kết quả học tập học kì II được đánh giá mức Đạt.

+ Mức Chưa đạt: kết quả học tập học kì II được đánh giá mức Chưa đạt.

Trên đây là hướng dẫn chuyên môn đối với Nội dung giáo dục của địa phương cấp THCS và THPT thực hiện từ năm học 2024 – 2025. Các phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học căn cứ hướng dẫn trên để có kế hoạch chỉ đạo và thực hiện./.